

Số: 212/KH-THCS PC

Thủ Dầu Một, ngày 11 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026**

**CƠ SỞ PHÁP LÝ**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 08 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ vào NQ số 18/2025/NQ-HĐND TP Hồ Chí Minh ngày 24/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc quy định về các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 08 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDDĐT-GDPT ngày 19/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1619/SGDDĐT-KHTC ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn lựa chọn nội dung trong chương trình của nhà trường từ năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2172/SGDDĐT-GDPT ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2174/SGDDĐT-GDPT ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị, trường THCS Phú Cường xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

## **I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

### **1. Bối cảnh bên ngoài**

#### **1.1. Thời cơ**

- Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm chỉ đạo của Sở GDĐT, UBND phường Thủ Dầu Một và Phòng Văn hóa Xã hội của địa phương.

- Được sự hỗ trợ của BDD CMHS, nhà trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Thành phố có những chính sách hỗ trợ tốt cho công tác giáo dục. Có những chính sách hỗ trợ chế độ cho giáo viên và học sinh.

#### **1.2. Thách thức**

- Chất lượng dạy và học ngày càng phải được nâng cao đáp ứng nhu cầu đòi hỏi của phụ huynh và toàn xã hội trong thời kỳ đổi mới.

### **2. Bối cảnh bên trong**

#### **2.1. Điểm mạnh**

- Trường đã đạt chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Cán bộ quản lý làm việc khoa học, hiệu quả, có tầm nhìn và sáng tạo. Các kế hoạch xây dựng mang tính khả thi, sát thực tế và luôn đổi mới, được Ngành cũng như tập thể Hội đồng Sư phạm và phụ huynh học sinh tin tưởng. Ban giám hiệu đoàn kết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Các em học sinh chăm ngoan hiếu học.

### \* **Chất lượng giáo dục năm học 2024-2025:**

- Về đội ngũ giáo viên:

+ Trình độ giáo viên dạy lớp đạt chuẩn 100% và vượt chuẩn 97.7%.

+ Có 03GV thạc sĩ;

+ Có 08/09 GV Anh văn có chứng chỉ B2.

+ Đội ngũ đảm bảo thực hiện tốt công tác phục vụ và giảng dạy.

- Số tổ khối: trường thành lập 06 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

- Có đầy đủ viên chức y tế, thư viện, thiết bị.

- Bảo vệ: 02/00 nữ, Phục vụ: 02/01 nữ.

- Tham gia tốt các cuộc thi do ngành tổ chức:

#### **Giáo viên:**

+ Tham gia viết SK đạt cấp TP có 09 giáo viên.

+ Đạt GVG cấp TP có 01 giáo viên.

+ Có 10 chiến sĩ thi đua cơ sở.

#### **Học sinh:**

+ Đạt cấp quốc gia: IOE tiếng anh 4 giải KK.

+ Đạt cấp Tỉnh: IOE tiếng Anh: 16 giải (1 giải nhất, 5 giải nhì, 3 giải 3, 7 giải KK); HSG olympic khối 9 tỉnh: 2 giải KK; Thi hùng biện tiếng Anh: giải 2.

+ Đạt cấp TP: IOE tiếng anh có 16 giải (2 giải nhất, 4 giải nhì, 5 giải 3, 5 giải KK); thi KHKT: đạt 1 sản phẩm giải ba; Sao Khuê 7,8: 1 giải cấp TP; Toán Lương Thế Vinh lớp 7,8: 2 giải KK; Thi vẽ tranh đoàn phường tổ chức: 13 giải. Thi vẽ tranh cấp TP: 1 giải ba, Kể chuyện theo sách: 2 giải (1 giải ba, 1 giải KK); Thi pháp luật trên Internet giành cho HS cấp TP: 2 giải II, 2 giải KK; Hoa phượng đỏ cấp TP: 3 giải (1 giải nhì, 2 giải ba); Thi pháp luật về ATGT: 1 giải nhất hùng biện, 1 giải KK toàn đoàn; tuyên truyền sách: 1 giải 3, 1 giải KK, Hội khỏe Phù đổng: 2 vàng, 4 bạc, 6 đồng Hạng 8 toàn đoàn.

### **2.2. Điểm yếu**

- Về cơ sở vật chất nhà trường chưa có đủ phòng học hai buổi / ngày, phòng phụ đạo học sinh, bồi dưỡng học sinh giỏi...

- Sân chơi còn hẹp, không có nhà đa năng để tập TDTT ảnh hưởng đến hoạt động vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

- Giáo viên tổng phụ trách đội mới tuyển và con nhỏ nên ảnh hưởng hoạt động công tác Đội.

- Cha mẹ học sinh có quan tâm, nhưng điều kiện kinh tế có nhiều khó khăn nên tỉ lệ học sinh di chuyển theo cha mẹ làm ăn còn cao vì vậy gián đoạn trong việc học của các em.

- Học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều nhiều em có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu sự quan tâm của cha mẹ học sinh về việc học của con, một số ít học sinh còn ham chơi, chưa tự ý thức học tập.

- Trường có 4 học sinh khuyết tật có 7% là học sinh khó khăn, bố mẹ đi làm xa nên chưa mạnh dạn, tự tin và tích cực trong học tập.

**3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường (phụ lục 1 khung KH GD đính kèm).**

### **3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 – 2026**

- Năm học 2025-2026, trường THCS Phú Cường có 29 lớp giảm 2 lớp so với năm học trước, do dừng triển khai mô hình lớp Tiếng Anh tăng cường, bố trí tăng sĩ số học sinh các lớp từ 40 – 45 học sinh/lớp, cụ thể như sau:

+ Khối 6 có 6 lớp với 270 học sinh.

+ Khối 7 có 7 lớp, với 288 học sinh.

+ Khối 8, có 8 lớp với 356 học sinh.

+ Khối 9 có 8 lớp với 310 học sinh.

+ Tổng số học sinh 1224 học sinh.

- Tổng số nhân sự hiện có: 66 (BC: 62, hợp đồng 111: 04)

Trong đó:

+ CBQL: 03 (HT: 01, PHT: 02)

+ GVDL: 53

+ Viên chức hành chính: 06 (gồm: TPTĐ, VT, KT, TV, TB, YT)

+ Hợp đồng 111: 04 (02 BV, 02 PV)

- So với Biên chế giao đơn vị còn thiếu: 05

- So với Biên chế theo định mức của Bộ GDĐT đơn vị còn thiếu: 05 (01 GV Văn; 01 GV Toán; 01 GV làm công tác giáo vụ; 01 GV tư vấn học sinh; 01 Bảo vệ).

### **3.2. Định hướng chương trình dạy học**

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình phù hợp địa phương, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Tổ chức lớp học, phân công giáo viên, và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa đối tượng; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm, ... hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

- Hàng tháng các buổi chiều thứ bảy hàng tuần duy trì thực hiện họp hội đồng giáo dục, sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm trao đổi, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện khác.

### **3.3. Thực hiện khung chương trình môn học**

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

- Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian năm học theo Quyết định 640/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh:

+ Ngày tựu trường: khối 9 tập trung học sinh, ngày 20/8/2025 (thứ tư).

+ Ngày tựu trường: khối 6,7,8 tập trung học sinh, ngày 25/8/2025 (thứ hai).

+ Thứ sáu: 05/9/2025 khai giảng năm học.

+ HKI: Từ 05/9/2025, đảm bảo 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác.

+ Dự kiến kiểm tra giữa kỳ I: ngày 03/11/2025 - 08/11/2025.

Kiểm tra HKI: ngày 22/12/2025 - 27/12/2025

+ HKII: Từ 19/01/2026 đảm bảo 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác.

+ Dự kiến kiểm tra giữa kỳ II: ngày 09/03/2026 - 14/3/2026.

Khối 9 kiểm tra HKII: ngày 20/4/2026 - 25/4/2026

Khối 6,7,8 kiểm tra HKII: ngày 04/5/2026 – 09/5/2026

+ Kết thúc năm học: 31/5/2026.

+ Hoàn thành xét TN THCS trước 30/6/2026.

+ Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026-2027 trước 31/7/2026.

- Kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Nhà trường tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề; tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, giáo viên được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

- Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết của từng môn học, có sự thống nhất giữa các giáo viên dạy cùng bộ môn ở từng khối lớp. Tổ trưởng chuyên môn trình Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch dạy học là căn cứ pháp lý để thanh tra, kiểm tra.

- Kế hoạch chương trình các môn học: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khung thời gian hoạt động trong ngày

BUỔI SÁNG		BUỔI CHIỀU	
6h45 - 7h00: Sinh hoạt đầu giờ		12h15 - 12h30: Sinh hoạt đầu giờ	
TIẾT	THỜI GIAN	TIẾT	THỜI GIAN
1	7g00 – 7g45	1	12g30 – 13g15
2	7g50 – 8g35	2	13g20 – 14g05
<b>RA CHƠI 20 PHÚT</b>		<b>RA CHƠI 10 PHÚT</b>	
3	8g55 – 9g40	3	14g15 – 15g00
4	9g45 – 10g30	<b>RA CHƠI 20 PHÚT</b>	
<b>RA CHƠI 10 PHÚT</b>		4	15g20 – 16g05
5	10g40 – 11g25	5	16g10 – 16g55

## II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 2 kế hoạch chuyên môn đính kèm).

Nhà trường Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục theo đúng quy định của BGDĐT và SGDDT.

### \* Đối với Môn Lịch sử và Địa lí:

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn để giáo viên tự tin và đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học chương trình môn học; Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, tập huấn hỗ trợ đồng nghiệp để triển khai dạy học hiệu quả môn Lịch sử và Địa lí; Tăng cường xây dựng học liệu số, sử dụng hệ thống quản lý học tập LMS để nâng cao hiệu quả dạy học.

- Hiệu trưởng phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học.

- Tổ/nhóm chuyên môn thống nhất việc thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong quá trình dạy học theo định hướng, mục tiêu, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học thuộc CT GDPT hiện hành. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được tổ/nhóm chuyên môn phối hợp xây dựng ma trận, đặc tả phù hợp với chủ đề.

### \* Môn Khoa học tự nhiên:

- Phát triển năng lực giáo viên: Nhà trường cử giáo viên tham gia các chương trình tập huấn để đáp ứng yêu cầu chuyên môn, đảm nhận việc dạy học các chủ đề hoặc toàn bộ chương trình môn học.

- Xây dựng kế hoạch dạy học và học liệu: Kế hoạch dạy học môn học phù hợp với các chủ đề của chương trình và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Giáo viên và nhà trường chủ động xây dựng, chia sẻ học liệu số, tài liệu tham khảo phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có.

- Việc kiểm tra, đánh giá: Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Kiểm tra, đánh giá định kỳ và ứng dụng công nghệ thông tin: Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, đảm bảo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học. Các tiêu chí kiểm tra, đánh giá định kỳ được thống nhất nhưng vẫn linh hoạt và khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin (ví dụ: ngân hàng câu hỏi trực tuyến, phần mềm chấm bài tự động) để đảm bảo tính khách quan và giảm tải cho giáo viên.

**\* Nội dung giáo dục của địa phương: (Phụ lục 3 đính kèm)**

- Căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất), nhà trường phân công giáo viên, giao nhiệm vụ Tổ/nhóm chuyên môn phụ trách lựa chọn chủ đề, nội dung trong các Tài liệu GD&ĐT đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng khối lớp; thảo luận, chia sẻ học liệu, tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, học liệu số, hệ thống quản lý học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

**\* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: (Phụ lục 4 đính kèm)**

- Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ. Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường phân công cán bộ quản lí, giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực.

- Kế hoạch tổ chức các hoạt động được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

- Cán bộ quản lí, giáo viên phải thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động được phân công theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm

kiểm tra, đánh giá.

### **\* Môn Tin học và Ngoại ngữ 1**

- Đối với môn Tin học nhà trường tu sửa cơ sở vật chất, nâng cấp phòng máy tính đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh theo chuẩn quốc tế.

- Đối với môn Ngoại ngữ giáo viên rèn luyện học sinh đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết nhằm phát huy năng lực học sinh.

- Tiếp tục xây dựng và triển khai giảng dạy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); Coding, Blockchain tại nhà trường.

### **\* Tổ chức dạy học môn Nghệ thuật**

- Chương trình môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật nhà trường tổ chức dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của trường và Kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Việc kiểm tra, đánh giá: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

### **\* Tổ chức dạy học môn Công nghệ**

- Chương trình môn Công nghệ giáo viên chú trọng vào việc đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường tính chủ động, sáng tạo của học sinh, và kết hợp lý thuyết với thực hành. Tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, đa dạng, phù hợp với đặc trưng môn học và đối tượng học sinh, đồng thời khai thác hiệu quả các thiết bị, công nghệ thông tin, và các nguồn tài liệu khác ngoài sách giáo khoa.

- Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và Kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Việc kiểm tra đánh giá: kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập.

- Xây dựng kho học liệu số dùng chung và tiếp tục ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học (thiết kế bài dạy; dạy học theo định hướng STEM) bộ môn Công nghệ.

## **1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục**

**a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn:**

- Xây dựng tổ/nhóm chuyên môn thành môi trường học tập, chia sẻ chuyên môn thực chất. Nâng cao năng lực sư phạm, kỹ năng dạy học phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông 2018.

- Nội dung đổi mới sinh hoạt:

+ Đổi mới hình thức: Tăng cường sinh hoạt theo chuyên đề, nghiên cứu bài học. Ứng dụng CNTT, dạy học trực tuyến, dạy học STEM, trải nghiệm. Tổ chức sinh hoạt mở, liên kết liên môn, liên trường.

- Đổi mới nội dung: Thảo luận thiết kế kế hoạch bài dạy theo hướng phát triển năng lực HS. Chia sẻ, phân tích giờ dạy minh họa (nghiên cứu bài học). Rút kinh nghiệm từ thực tiễn giảng dạy, kiểm tra đánh giá. Cập nhật kiến thức mới, phương pháp mới, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực.

- Đổi mới phương pháp điều hành: Người tổ trưởng là “người dẫn dắt”, khơi gợi sự sáng tạo. Mỗi giáo viên phải có đóng góp thực chất, không hình thức.

- Biện pháp thực hiện: Xây dựng kế hoạch sinh hoạt theo tháng, học kỳ. Phân công GV chuẩn bị chuyên đề, báo cáo, dạy minh họa. Ứng dụng CNTT (Google Meet, Zoom, Zalo, Google Drive) để chia sẻ tài liệu, trao đổi mọi lúc, mọi nơi. Khuyến khích viết sáng kiến, chia sẻ kinh nghiệm thực tế. Ban giám hiệu dự, tư vấn, gắn kết đánh giá thi đua với chất lượng sinh hoạt chuyên môn. Phối hợp với các đơn vị tập huấn cho Gv nhà trường các lớp AI công nghệ mới nhằm hỗ trợ trong công tác giảng dạy.

### **b. Đổi mới công tác quản lý dạy học:**

- Phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên trong lãnh đạo nhà trường. Đổi mới trong công tác chỉ đạo quản lý nhà trường bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Nâng cao vai trò trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn, củng cố lại hoạt động của từng bộ phận trong nhà trường.

- Quán triệt khẩu hiệu “Tất cả vì học sinh thân yêu” cùng phương châm “Dạy thật – Học Thật – Thi thật – Chất lượng thật” trong toàn thể CB-GV-CNV.

- Nghiêm túc thực hiện quy chế dân chủ trong trường học. Đẩy mạnh hoạt động của các đoàn thể. Thực hiện tốt các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Cuộc vận động “hai không” với 4 nội dung; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng “Trường học hạnh phúc”, nếp sống văn hóa văn minh đô thị. Kiên quyết xóa bỏ các biểu hiện tiêu cực trong nhà trường.

- Quản lý chặt chẽ kỷ cương nề nếp hoạt động. Đẩy mạnh cuộc vận động xã hội hóa giáo dục. Làm tốt công tác tham mưu với UBND Phường, với Hội cha mẹ học sinh trong việc chăm lo cho giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong công tác bồi dưỡng giáo viên thông qua việc ứng dụng CNTT và thiết bị dạy học hiện đại nhằm nâng chất lượng dạy-học trong nhà trường.

- Có kế hoạch bồi dưỡng để đạt được kết quả tốt nhất trong kỳ thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên CN giỏi và viết sáng kiến trong nhà trường. Quản lý tốt về dạy thêm học thêm. Không để tình trạng dạy thêm sai qui định, làm ảnh hưởng đến uy tín của người thầy giáo.

- Quản lý tốt cơ sở vật chất và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị hiện có phục vụ cho dạy và học. Đảm bảo thu chi ngân sách đúng theo quy định của ngành.

- Chấp hành nghiêm kỷ luật lao động, có biện pháp xử lý cán bộ giáo viên vi phạm ngày giờ công cũng như không tiến bộ trong chuyên môn nghiệp vụ và vi phạm đạo đức nhà giáo. Xây dựng khối đoàn kết thân thiện trong đơn vị, thực hiện công bằng trong phân công nhiệm vụ cũng như trong thi đua khen thưởng.

- Cải tiến nề nếp hội họp, chú trọng đến nội dung và chất lượng sinh hoạt, đảm bảo thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách theo qui định. Xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra ngay từ đầu năm học, triển khai sâu rộng trong hội đồng sư phạm để đảm bảo tính công bằng, dân chủ trong việc đánh giá phân loại giáo viên.

- Phân công chuyên môn phù hợp với năng lực, không đánh đồng, chia đều mà tập trung chú trọng đến chất lượng thực, năng lực thực của từng cá nhân để có kế hoạch phân công phù hợp.

### **c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

- Thực hiện đánh giá học sinh và đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá theo đúng các quy định, tập trung đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh, bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT. Tăng cường kiểm tra, đánh giá trong quá trình học tập của học sinh thông qua các câu hỏi, bài tập, dự án, thuyết trình, hoạt động học tập,...; đánh giá định kì thông qua các hình thức thực hành, dự án học tập, trong đó có hướng dẫn chấm điểm, tiêu chí chấm cụ thể, có thông báo trước các yêu cầu, hình thức đánh giá để học sinh chủ động; Đánh giá các nội dung dạy học tích hợp về giáo dục tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, pháp luật về an toàn giao thông

- Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo đúng quy định, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Nhà trường khai thác hiệu quả hệ sinh thái dùng quản trị nhà trường và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh hiện có; duy trì hình thức ôn tập, kiểm tra, đánh giá sử dụng chuyển đổi số trong kiểm tra đánh giá.

### **d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học**

- Đổi mới phương pháp dạy học: Lấy học sinh làm trung tâm, giáo viên là người tổ chức, hướng dẫn. Phát triển năng lực cốt lõi và phẩm chất chủ yếu. Kết hợp linh hoạt giữa truyền thống và hiện đại, giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến. Đa dạng hóa hình thức dạy học, tạo môi trường học tập tích cực.

- Các phương pháp dạy học cần đổi mới:

+ Phương pháp nêu vấn đề, gợi mở: Kích thích tư duy, phát hiện và giải quyết vấn đề.

+ Dạy học hợp tác (thảo luận nhóm): Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ.

+ Dạy học dự án: Gắn kiến thức với thực tiễn, phát triển năng lực tự học, sáng tạo.

+ Dạy học STEM/STEAM: Liên môn, ứng dụng kiến thức khoa học – công nghệ – kỹ thuật – toán học vào thực tiễn.

+ Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số: Sử dụng bài giảng điện tử, Google Classroom, Quizizz, ...

+ Dạy học phân hóa, cá thể hóa: Chú ý sự khác biệt của từng đối tượng học sinh.

- Hình thức tổ chức dạy học: Học trên lớp: tổ chức linh hoạt (trò chơi học tập, học theo trạm, học theo góc). Hoạt động trải nghiệm ngoài lớp học: tham quan, ngoại khóa, câu lạc bộ. Dạy học trực tuyến, kết hợp trực tiếp – trực tuyến (Blended Learning). Liên môn, tích hợp: kết hợp kiến thức nhiều môn để giải quyết vấn đề.

- Biện pháp thực hiện: Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng đổi mới PPDH cho giáo viên. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng CNTT. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Phát huy vai trò tổ chuyên môn, chia sẻ bài dạy mẫu, kinh nghiệm. Đánh giá, khen thưởng giáo viên có sáng kiến trong đổi mới PPDH.

### **1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)**

- Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại đơn vị.

- Triển khai thực hiện Khung Năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục. Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, nhằm hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CTTTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tăng cường ứng dụng AI để tự động hóa quản lý hành chính, sổ sách điện tử, sắp xếp thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giúp giảm tải cho cán bộ, giáo viên; Khai thác sử dụng AI và dữ liệu lớn để hỗ trợ ra quyết định, dự báo sớm, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá hiệu quả chính sách, tối ưu phân bổ nguồn lực; ứng dụng AI vào quản lý dạy học, tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa lộ trình học tập, phát huy tiềm năng từng học sinh

- Tiếp tục phát triển học liệu số tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Phát triển kho video bài dạy minh họa, tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học, đảm bảo chất lượng và hiệu quả; chủ động tổ chức xây dựng nguồn học liệu điện tử tại đơn vị nhằm hỗ trợ học sinh gặp khó khăn về điều kiện học tập, phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện của học sinh.

#### **1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác**

Tham gia các cuộc thi, hội thi dành cho giáo viên và học sinh cấp THCS nhằm tạo động lực trong dạy - học; tạo cơ hội để giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm giữa các cơ sở giáo dục gồm: Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; Cuộc thi thiết kế bài giảng E-Learning cấp thành phố; Cuộc thi Nghiên cứu Khoa học kỹ thuật cấp thành phố; Cuộc thi Olympic cấp THCS cấp TP; Hùng biện tiếng Anh...

#### **1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh<sup>1</sup>**

- Tập trung thực hiện hiệu quả đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp, gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với đặc điểm học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường; tăng cường các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp; tích cực lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục. Đổi mới nội dung giáo dục hướng nghiệp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh. Tăng cường tổ chức cho học sinh trải nghiệm thực tế tại các cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất kinh doanh, trường học, bệnh viện,.. để các em có hiểu biết, hình thành định hướng về nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông (như Ngày hội tư vấn, hướng nghiệp; thi tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân). Cung cấp kịp thời thông tin, chỉ tiêu, hình thức, đối tượng tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp; cơ hội khởi nghiệp, tìm kiếm việc làm; xu hướng thị trường lao động và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động đến học sinh.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc

<sup>1</sup> Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025".

đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

### **1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập**

Nhà trường thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật tham gia các hoạt động vui chơi và học tập đúng theo chỉ đạo của ngành.

### **1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học.**

- Hoạt động trải nghiệm sáng tạo có thể mang lại cho học sinh cơ hội và điều kiện phát triển năng lực, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng. Với hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hình thức và không gian dạy học được đổi mới, mở rộng ra ngoài lớp học; lực lượng tham gia quá trình dạy học không chỉ là giáo viên trong trường mà có sự tham gia của các thành phần xã hội,... Triển khai hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo chính là thực hiện quan điểm, định hướng “học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội”. Các hoạt động giáo dục trong nhà trường được tổ chức phù hợp với bản chất hoạt động của học sinh.

- Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như trò chơi, hội thi, cuộc thi, diễn đàn, giao lưu, tham quan học tập, sân khấu hóa (kịch, tiểu phẩm, thơ, hát,...) thể dục thể thao, câu lạc bộ, nghiên cứu khoa học kỹ thuật,... Tạo cơ hội cho học sinh phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác và sáng tạo của bản thân, huy động sự tham gia của học sinh vào tất cả các khâu của quá trình hoạt động. Học sinh được trình bày và lựa chọn ý tưởng, tham gia chuẩn bị, thiết kế hoạt động, trải nghiệm, bày tỏ quan điểm, tự đánh giá, tự khẳng định.

Trong quá trình tham gia trải nghiệm và thực hiện các hoạt động nêu trên, cũng cần lưu ý là học sinh phải được tích cực cả trong việc thực hiện các hoạt động thực tiễn cũng như trong tư duy. Học sinh phải có cơ hội thực hiện các thao tác tư duy tích cực thông qua hoạt động thực tiễn như phản ánh, phân tích, nhận định, đánh giá,... để chuyển hóa trải nghiệm thực tiễn thành giá trị, năng lực của bản thân.

- Triển khai có hiệu quả cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh, cuộc thi nghiên cứu khoa học.

### **1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương<sup>2</sup>**

- Phân công giáo viên thực hiện HĐTNHN đảm bảo sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung HĐTNHN được đảm nhiệm (Phân công GVCN các khối lớp đảm nhiệm), thực hiện chương trình HĐTNHN với nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm theo quy định hiện hành. Việc bố trí thời gian, phương thức, loại hình tổ chức các hoạt động phải phù hợp với điều kiện về giáo viên, CSVC của nhà trường, nhu cầu của học sinh, khả năng đáp ứng, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm; đúng nội dung, đúng thời lượng và yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 và của hoạt động, không gây áp lực đối với học sinh.

+ Đối với hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng:

<sup>2</sup> Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTNHN) theo công văn 5636/BGDĐT-GDTrH về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn khoa học tự nhiên, Lịch Sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Lập kế hoạch, lên thời khóa biểu, kiểm tra giám sát HĐTN.

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp; Giáo viên phụ trách:

- Giảng dạy, hướng nghiệp cho HS là một trong những biện pháp quan trọng để thực hiện công tác hướng nghiệp. Giảng dạy có trách nhiệm, giúp học sinh tự đánh giá bản thân và quyết định chọn nghề một cách có ý thức.

- Thực hiện sổ ghi đầu bài. Thực hiện thiết kế bài dạy hướng nghiệp.

### **1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường**

- Hoạt động giáo dục ngoại khóa: Là các hoạt động được tổ chức ngoài giờ học chính khóa, dưới nhiều hình thức khác nhau như tham quan, trải nghiệm, câu lạc bộ, thi tìm hiểu, hoạt động văn nghệ – thể thao...

- Tiết học ngoài nhà trường: Là những giờ học được tổ chức ngoài không gian lớp học truyền thống, có thể diễn ra tại bảo tàng, di tích lịch sử, công viên, doanh nghiệp, làng nghề...

- Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường: Gắn lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh hiểu sâu, nhớ lâu kiến thức; Phát triển phẩm chất, năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, tự tin, sáng tạo; Tạo hứng thú học tập, giảm áp lực, căng thẳng trong giờ học chính khóa; Giáo dục truyền thống, tình yêu quê hương – đất nước qua các chuyến tham quan di tích, bảo tàng; Bồi dưỡng kỹ năng sống: kỹ năng làm việc nhóm, quản lý thời gian, quan sát, thu thập thông tin.

- Các hình thức tổ chức: Tham quan, dã ngoại: Tham quan di tích lịch sử, làng nghề, khu bảo tồn thiên nhiên; Trải nghiệm thực tế: Tham gia hoạt động sản xuất, lao động, bảo vệ môi trường, STEM; ...; Hoạt động giao lưu – hội thi: Rung chuông vàng, Olympic các môn học, thi hùng biện.; Hoạt động thiện nguyện – xã hội: Thăm hỏi gia đình chính sách, tham gia các chiến dịch tình nguyện.

- Lồng ghép vào các môn Lịch sử lớp 6: Tổ chức tiết học ngoài nhà trường tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, học sinh quan sát hiện vật và thuyết trình theo nhóm; Môn Địa lí lớp 6: Dã ngoại tại khu vực địa phương, quan sát địa hình, sông ngòi, ghi chép số liệu, vẽ sơ đồ; Môn Sinh học lớp 6: phân loại cây cối ngoài tự nhiên.

### **1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án**

- Hoạt động ngoại khóa: Bồi dưỡng kỹ năng sống, tinh thần đoàn kết; tạo cơ hội học tập trải nghiệm ngoài lớp học; giáo dục truyền thống, tình yêu quê hương, đất nước. Nội dung và hình thức: tham quan – dã ngoại: Bảo tàng, di tích lịch sử, làng nghề; hoạt động thiện nguyện: gây quỹ, tặng quà cho học sinh nghèo; hoạt động môi trường: “Ngày Chủ nhật xanh”, thu gom rác, trồng cây. Tổ chức thực hiện: GVCN phối hợp Đoàn – Đội, Ban giám hiệu; kết hợp với địa phương, phụ huynh.

- Hoạt động Câu lạc bộ: phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu học sinh. Tạo sân chơi học thuật, nghệ thuật, thể thao. Khuyến khích học sinh sáng tạo, tự tin thể hiện bản thân. Nhà trường có CLB Thể thao: Cầu lông, Bóng rổ.

- Hoạt động Dự án: Mục tiêu: Rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, gắn lý thuyết với thực tiễn. Phát triển kỹ năng hợp tác, nghiên cứu, thuyết trình. Nội dung dự án: Dự án STEM.

### **1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học**

- Đảm bảo các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa CSVC của nhà trường để linh hoạt thực hiện chương trình.

- CBGVNV nhà trường tổ chức tổng vệ sinh trường lớp, cắt tỉa cây xanh, dọn dẹp khuôn viên trường học. Phối hợp với phụ huynh để trang trí lớp học, bổ sung bảng biểu, tuyên truyền về ý thức giữ gìn vệ sinh và phòng chống tai nạn. Trồng thêm cây xanh, hoa, vườn hoa để tạo cảnh quan sạch, đẹp.

- Học sinh: Tham gia các buổi lao động tập thể để vệ sinh lớp học, sân trường, bồn hoa, cây cảnh. Tự giác dọn dẹp vệ sinh lớp học sau mỗi giờ học, lau bảng, quét dọn sàn nhà và thu gom rác thải đúng nơi quy định. Nâng cao ý thức trách nhiệm về việc giữ gìn vệ sinh chung và xây dựng môi trường học tập lành mạnh. Giảm nguy cơ lây lan dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho học sinh và giáo viên. Tạo dựng một môi trường học tập xanh - sạch - đẹp, thoải mái, hứng thú cho học sinh.

### **1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường .(phụ lục 5 kiểm tra nội bộ trường học đính kèm).**

- Xây dựng Ban kiểm tra nội bộ trường học, ban hành quyết định triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; Từng bước nâng cao nhận thức của đội ngũ về các quy định trong quản lý Nhà nước về giáo dục, góp phần thực hiện qui chế dân chủ cơ sở.

- Ban kiểm tra nội bộ trường học xây dựng chương trình, kế hoạch KTNBTH sát thực tiễn, đảm bảo tính liên tục, thường xuyên và có tác dụng tích cực, hiệu quả. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung kiểm tra, bám sát mục tiêu, tránh hình thức, đối phó, không hiệu quả.

- Thực hiện công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết các đơn thư theo quy định của pháp luật và các văn bản của ngành, địa phương.

- Kết hợp với Ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh; đồng thời kiến nghị với Hiệu trưởng xử lý đúng thẩm quyền ngay từ cơ sở.

- Xây dựng và thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học.

- Thực hiện đầy đủ các báo cáo giải trình theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo và các đoàn thanh tra, kiểm tra cấp trên. Đồng thời tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung, yêu cầu của các đoàn thanh tra, kiểm tra đối với đơn vị trong năm học.

- Tham mưu điều chỉnh, bổ sung đầy đủ, phù hợp thực tế các kế hoạch trong năm. Xử lý kết quả, báo cáo đánh giá và rút kinh nghiệm trong công tác thanh tra, kiểm tra trường học cho những năm tiếp theo.

### **1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục**

- Công tác tài chính quản lý các khoản thu, chi, sử dụng tài sản và công khai tài chính theo quy định của pháp luật, tuân thủ ngân sách nhà nước hoạt động theo nguyên tắc tự chủ tài chính. Mục tiêu là đảm bảo hoạt động giáo dục hiệu quả, công bằng và minh bạch, phù hợp với tính chất của cơ sở giáo dục.

- Tuân thủ ngân sách nhà nước. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thuế. Công khai tài chính.

- Thực hiện Xã hội hóa giáo dục trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học.

### **1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường**

- Công tác công khai, dân chủ nhằm nâng cao minh bạch, tăng cường tính tự chủ và trách nhiệm của nhà trường, đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và xã hội tham gia giám sát hoạt động giáo dục.

- Nội dung công khai gồm: thông tin chung về đơn vị; tổ chức bộ máy; thu, chi tài chính; điều kiện đảm bảo chất lượng; kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục.

### **1.15. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học**

Các chỉ tiêu phấn đấu:

#### **Đối với học sinh:**

- + Lên lớp thẳng: 96.1%;
- + Công nhận TN/THCS đợt 1: 95.1%; Công nhận TN/THCS đợt 2: 99.5%;
- + Lưu ban: dưới 3%;
- + Bỏ học: dưới 1%;
- + Xếp loại học lực: Tốt, khá: 57% trở lên;
- + Về Hạnh kiểm: Tốt, khá: 99%; không có học sinh chưa đạt.
- + Học sinh giỏi các môn cấp TP: từ 10 HS trở lên kể cả các hoạt động phong trào;
- + Học sinh giỏi quốc gia: từ 1 HS trở lên;
- + Thi tuyển lớp 10 tỷ lệ đạt từ 80% trở lên.

#### **Đối với Giáo viên:**

- + Chấp hành kỷ luật lao động: 100%;
- + Chuẩn hóa: 100 %, vượt chuẩn 97.7%;
- + Xếp loại chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 81%, Khá: 19 %;

- + Đạt LĐTT: 82,30 %;
- + CSTĐ cơ sở: 10; CSTĐ cấp tỉnh: 01;
- + Sáng kiến: 30 SK đạt từ cấp trường trở lên, đạt 15% SK cấp cơ sở;
- + Thi GVG cấp TP: 1GV;
- + KHKT: 1 Sản phẩm cấp TP;
- + Thi Elearning: 1 sản phẩm đạt cấp TP;
- + Khởi nghiệp: 1 sản phẩm;
- + Tổ chuyên môn, văn phòng: Tập thể tổ Lao động tiên tiến: 5/7 tổ;
- + Tập thể: Tập thể đơn vị Trường: Tập thể Lao động xuất sắc; Đoàn Thanh niên: hoàn thành xuất sắc; Đội TNTP HCM: hoàn thành xuất sắc.

## **2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách**

### **2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt.**

- Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt: Giúp học sinh nắm vững những kiến thức, kĩ năng cơ bản, trọng tâm của chương trình học kì vừa qua. Khắc phục tình trạng “hổng” kiến thức.

- Đối tượng: Học sinh có kết quả học tập cuối học kì ở mức chưa đạt môn Văn, Toán, Tiếng Anh.

- Nội dung phụ đạo: Ôn tập kiến thức trọng tâm từng chương, từng đơn vị bài học. Rèn luyện giải bài tập cơ bản, sát với chuẩn kiến thức – kĩ năng. Củng cố các dạng bài thường gặp trong kiểm tra, đánh giá.

- Hình thức tổ chức: Phụ đạo theo nhóm lớp.

- Tổ chức thực hiện:

+ Giáo viên bộ môn: trực tiếp dạy phụ đạo, xây dựng tài liệu, ra đề.

+ GVCN: phối hợp thông tin với phụ huynh, quản lý sĩ số.

+ Ban giám hiệu: kiểm tra, giám sát, hỗ trợ cơ sở vật chất.

+ Phụ huynh: phối hợp đôn đốc, động viên con em tham gia đầy đủ.

### **2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi. (phụ lục 6 BGHSG đính kèm).**

- Bồi dưỡng học sinh giỏi: Củng cố, hệ thống hoá toàn bộ kiến thức cơ bản của chương trình. Mở rộng, nâng cao kiến thức theo hướng chuyên sâu, bám sát cấu trúc đề thi HSG.

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ tháng 9 đến trước kỳ thi HSG cấp TP. Mỗi buổi: 2 tiết/môn.

- Ban giám hiệu: xây dựng kế hoạch tổng thể, bố trí thời khóa biểu.

- Tổ chuyên môn: lựa chọn GV có kinh nghiệm, phân công giảng dạy.

- Giáo viên bồi dưỡng: soạn giáo án chuyên đề, tài liệu tham khảo, theo dõi tiến độ học tập của HS.

- GVCN và phụ huynh: phối hợp quản lý thời gian, động viên, hỗ trợ HS.

### **2.3. Ôn thi học sinh cuối cấp**

- Ôn thi học sinh cuối cấp nhằm: Hệ thống hóa toàn bộ kiến thức trọng tâm các môn thi vào lớp 10 (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh). Củng cố và khắc sâu những nội dung học sinh còn yếu. Luyện tập kỹ năng vận dụng kiến thức để giải quyết các dạng đề thi.

- Đối tượng: Toàn bộ học sinh lớp 9.

- Hình thức tổ chức: Ôn tập theo tiết chính khóa + tăng cường ngoài giờ. Tổ chức học nhóm, hỗ trợ kèm cặp HS yếu. Thi thử trước kỳ thi chính thức.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 9 đến trước kỳ thi vào lớp 10.

- Tổ chức thực hiện:

+ Ban giám hiệu: chỉ đạo, phân công giáo viên, bố trí thời khóa biểu, giám sát chất lượng.

+ Tổ chuyên môn: xây dựng kế hoạch cụ thể theo môn, chuẩn bị tài liệu ôn tập.

+ Giáo viên bộ môn: trực tiếp dạy ôn, ra đề, chấm chữa, theo dõi tiến độ học sinh.

+ GVCN: phối hợp thông tin với phụ huynh, quản lý sĩ số, động viên học sinh.

+ Phụ huynh: tạo điều kiện về thời gian, không gian học tập; phối hợp động viên, nhắc nhở con em.

### **2.4. Các hoạt động chuyên môn khác quy đổi ra tiết dạy**

- Bồi dưỡng học sinh giỏi: 2 tiết/tuần/môn; Chủ nhiệm lớp: 4 tiết/tuần; Ôn tuyển sinh lớp 10: 2 tiết tuần/môn (3 môn); PDHSY: 2 tiết/tuần/môn.

## **3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa**

**3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND):** không tổ chức.

### **3.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài**

- Mục đích: Củng cố và mở rộng vốn từ vựng, ngữ pháp thông dụng trong giao tiếp. Làm quen với cách diễn đạt tự nhiên, sát thực tế từ người bản ngữ

- Nội dung: Luyện nghe – nói theo chủ đề (giới thiệu bản thân, gia đình, trường học, du lịch, công nghệ...). Trò chơi ngôn ngữ (đóng vai, phỏng vấn, kể chuyện, hùng biện ngắn). Hoạt động dự án nhỏ: làm poster, video giới thiệu địa phương bằng ngoại ngữ...

- Đối tượng: Các lớp 6A1, 7A1, 8A1, 9A1.

- Phân công thực hiện: Ban giám hiệu: phê duyệt kế hoạch, kết nối đối tác nước ngoài. Tổ Ngoại ngữ: xây dựng chương trình, phối hợp hỗ trợ GV bản ngữ. GVCN: quản lý học sinh, động viên tham gia đầy đủ. Phụ huynh: hỗ trợ tinh thần, phối hợp đóng góp kinh phí (nếu có).

- Lên phân bố chương trình.

### **3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM**

- Mục đích: Phát triển năng lực tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm. Rèn luyện kỹ năng nghiên cứu, thiết kế, chế tạo và thuyết trình sản phẩm.

- Nội dung: Khoa học – Công nghệ: Chế tạo mô hình máy lọc nước đơn giản từ vật liệu tái chế. Vật lý – Kỹ thuật: Thiết kế cầu giấy/ô tô chạy bằng dây thun. Tin học – Toán học: Lập trình robot đơn giản / game nhỏ. Liên môn: “Ngôi nhà thông minh” (ứng dụng đèn LED, cảm biến, lập trình).

- Đối tượng: Học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9.

- Phân công thực hiện: GV các môn KHTN, Công nghệ, Tin học phối hợp.

## **III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG**

**1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử:**

### **1.1 Giáo dục chính trị tư tưởng**

- Quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Tổ chức học tập Nghị quyết, chuyên đề chính trị – pháp luật đầu năm, giữa năm.
- Thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động, phong trào: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

### **1.2 Giáo dục lý tưởng cách mạng**

- Khơi dậy tinh thần yêu nước, trách nhiệm với Tổ quốc, cộng đồng.
- Tham gia các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn, sinh hoạt chuyên đề về lịch sử, truyền thống dân tộc.
- Nêu gương sáng về tinh thần trách nhiệm, hết lòng vì học sinh thân yêu.

### **1.3 Giáo dục đạo đức, lối sống**

- Rèn luyện phẩm chất nhà giáo: trung thực, khiêm tốn, nhân ái, công bằng.
- Xây dựng tác phong làm việc khoa học, đúng giờ, tận tụy, trách nhiệm.
- Nâng cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

### **1.4 Xây dựng văn hóa ứng xử trong nhà trường**

- Thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên: tôn trọng, thân thiện, hợp tác với đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh.

- Giữ gìn hình ảnh, ngôn ngữ, cử chỉ, trang phục chuẩn mực.

- Tổ chức hội thảo, tập huấn về văn hóa ứng xử trong trường học.

## **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật**

- Nội dung tuyên truyền – giáo dục:

+ Văn bản, chính sách pháp luật cần phổ biến: Hiến pháp 2013 (những nội dung liên quan đến quyền, nghĩa vụ công dân). Luật Trẻ em 2016. Luật An toàn giao thông đường

bộ. Luật An ninh mạng, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội. Nội quy, quy định của nhà trường, quy tắc ứng xử trong trường học.

+ Chủ đề trọng tâm theo từng giai đoạn: Tháng An toàn giao thông (tháng 9). Phòng chống ma túy, HIV/AIDS (tháng 6, tháng hành động vì trẻ em). Ngày Pháp luật Việt Nam (09/11). Giáo dục phòng chống bạo lực học đường, an toàn mạng, phòng cháy chữa cháy, an toàn đuối nước.

+ Hình thức tổ chức: Tuyên truyền trực tiếp: Lồng ghép trong các giờ sinh hoạt lớp, chào cờ; Dạy học tích hợp trong môn GDCD, Ngữ văn, Lịch sử.

- Hoạt động ngoại khóa: Tọa đàm, nói chuyện chuyên đề với công an, luật sư, cán bộ tư pháp. Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật, sân khấu hóa tiểu phẩm pháp luật. Ngày hội “Học sinh với pháp luật”, hội thi rung chuông vàng về pháp luật.

+ Tuyên truyền gián tiếp: Bảng tin pháp luật, góc pháp luật trong thư viện. Ứng dụng CNTT: website trường, nhóm Zalo/Facebook lớp để chia sẻ thông tin.

- Thời gian thực hiện: Triển khai thường xuyên trong năm học. Tăng cường cao điểm vào các đợt: đầu năm học, Ngày pháp luật Việt Nam (09/11), Tháng an toàn giao thông (tháng 9), Tháng hành động vì trẻ em (tháng 6)...

- Tổ chức thực hiện:

+ Ban giám hiệu: chỉ đạo, xây dựng kế hoạch chung.

+ Tổ GDCD: phụ trách chuyên môn, xây dựng nội dung, phối hợp các bộ môn khác.

+ GVCN: lồng ghép giáo dục pháp luật vào giờ sinh hoạt lớp.

+ Đoàn – Đội: tổ chức hoạt động ngoại khóa, hội thi, câu lạc bộ pháp luật.

+ Phối hợp ngoài nhà trường: Công an, cán bộ y tế, Đoàn Thanh niên.

### **3. Công tác tư vấn tâm lý học đường**

- Hỗ trợ học sinh tháo gỡ khó khăn về tâm lý, thích ứng tốt với môi trường học tập và cuộc sống. Ngăn ngừa, hạn chế các hành vi tiêu cực, vi phạm nội quy, bạo lực học đường. Tạo môi trường học tập an toàn, thân thiện, hạnh phúc cho học sinh. Giúp giáo viên, phụ huynh có kỹ năng phối hợp trong công tác giáo dục tâm lý.

- Nội dung công tác: Tư vấn cá nhân, tư vấn nhóm.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức: Lồng ghép nội dung tư vấn tâm lý trong tiết sinh hoạt lớp, hoạt động ngoài giờ. Tổ chức diễn đàn “Học sinh nói – nhà trường lắng nghe”, “Điều em muốn chia sẻ”. Xây dựng tủ sách/kho tài liệu tâm lý học đường trong thư viện.

- Phối hợp hỗ trợ: Phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh, Đoàn – Đội để quản lý, hỗ trợ HS. Kết nối với chuyên gia tâm lý, trung tâm y tế, cơ quan chức năng khi cần.

- Hình thức tổ chức: Phòng/bàn tư vấn học đường tại trường (có sổ ghi chép, lịch trực).

- Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên trong năm học. Tăng cường vào các thời điểm: đầu năm học, thi cử, giai đoạn chuyển cấp (lớp 9).

- Tổ chức thực hiện:

+ Ban giám hiệu: chỉ đạo, quản lý hoạt động tư vấn.

+ Giáo viên kiêm nhiệm tư vấn tâm lý: được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng.

+ GVCN: phát hiện, giới thiệu HS cần hỗ trợ.

+ Mời chuyên gia tâm lý/nhân viên y tế trường: phối hợp khi cần thiết.

#### **4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học**

- Xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh, thân thiện. Phòng ngừa và xử lý kịp thời các tình huống mất an ninh trật tự, bạo lực học đường, tai nạn thương tích. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong bảo đảm an toàn cho học sinh. Nâng cao nhận thức, kỹ năng của cán bộ, giáo viên, học sinh trong phòng tránh rủi ro.

- Nội dung công tác:

+ Công tác phối hợp: Với công an địa phương; Với chính quyền, đoàn thể địa phương; Với cha mẹ học sinh:

+ Đảm bảo an toàn trong nhà trường: An toàn cơ sở vật chất; An toàn phòng chống bạo lực học đường; Thành lập Ban an ninh – trật tự trường học; An toàn giao thông; Phân luồng học sinh ra/vào cổng trường; An toàn sức khỏe, phòng dịch.

+ Giáo dục – tuyên truyền: tổ chức tuần lễ “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”; tổ chức diễn đàn “Xây dựng trường học an toàn, nói không với bạo lực”; phát động phong trào “Nói lời hay – làm việc tốt – hành động văn minh”.

- Hình thức tổ chức: Lồng ghép trong tiết sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, chào cờ đầu tuần. Hoạt động ngoại khóa, mời công an, chuyên gia tuyên truyền. Diễn tập phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm, sơ cấp cứu.

- Tổ chức thực hiện:

+ Ban giám hiệu: chỉ đạo chung, lập kế hoạch cụ thể theo năm học.

+ GV chủ nhiệm: quản lý HS lớp, phối hợp với phụ huynh.

+ Học sinh: tham gia tích cực, có trách nhiệm tự bảo vệ bản thân và bạn bè.

#### **5. Công tác y tế học đường**

- Công tác phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe: Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh (1 lần/năm). Theo dõi, quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh.

- Phòng chống dịch bệnh: Thực hiện vệ sinh phòng dịch: rửa tay, khử khuẩn lớp học, dụng cụ; tuyên truyền phòng chống các bệnh theo mùa: cúm, sốt xuất huyết, tay–chân–miệng, Covid-19...Phối hợp với trạm y tế/phòng y tế địa phương khi có dịch.

- Sơ cấp cứu ban đầu: Trang bị phòng y tế, tủ thuốc, dụng cụ sơ cứu. Thực hiện sơ cứu kịp thời cho học sinh khi xảy ra tai nạn, chấn thương.

- Chăm sóc dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức tuyên truyền về ăn uống khoa học, chống đồ ăn không an toàn, nước ngọt có ga. Hướng dẫn học sinh mang đồ ăn, nước uống sạch sẽ, hợp vệ sinh.

- Giáo dục sức khỏe – kỹ năng sống: Tích hợp nội dung giáo dục sức khỏe trong các môn học (Sinh học, Thể dục, Hoạt động trải nghiệm). Tổ chức ngoại khóa: “Sức khỏe học đường”, “Phòng chống HIV/AIDS, ma túy”. Trang bị kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng ứng phó với tai nạn, thương tích.

- Hình thức tổ chức: Khám sức khỏe tập trung theo khối lớp. Tuyên truyền trong tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ. Phối hợp với trạm y tế phường, trung tâm y tế trong khám, tiêm chủng, phòng dịch.

- Tổ chức thực hiện:

+ Ban giám hiệu: chỉ đạo chung, xây dựng kế hoạch.

+ Nhân viên y tế trường học: trực tiếp phụ trách, tham mưu, sơ cứu ban đầu.

+ Giáo viên chủ nhiệm: phối hợp theo dõi sức khỏe HS, nhắc nhở vệ sinh, dinh dưỡng.

+ Phụ huynh: quan tâm, phối hợp chăm sóc sức khỏe cho con.

+ Học sinh: rèn luyện thói quen vệ sinh cá nhân, ăn uống khoa học, tập luyện thể thao.

## **6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường**

- Hoạt động văn hóa – nghệ thuật: Văn nghệ chào mừng: Quốc khánh, Ngày Nhà giáo VN 20/11, Tết Nguyên đán, Ngày thành lập Đoàn 26/3... Hội thi văn nghệ học sinh. Hội thi “Nét đẹp thầy trò”, “Tiếng hát học đường”. Hoạt động trải nghiệm: Tham quan di tích văn hóa, bảo tàng, làng nghề truyền thống. Tích hợp nghệ thuật trong dạy học: sử dụng kịch, âm nhạc, mỹ thuật trong các môn học.

- Hoạt động thể dục – thể thao: Giải thể thao học đường: bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, cờ vua, điền kinh. Ngày hội thể thao – Hội khỏe Phù Đổng: thi đấu các môn theo lứa tuổi.

- Tổ chức thực hiện: Ban giám hiệu: xây dựng kế hoạch năm học, phân công phụ trách. Tổ chuyên môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục: trực tiếp tổ chức, hướng dẫn HS. Đoàn – Đội TNTP: điều phối phong trào, phát động các cuộc thi, liên hoan. Giáo viên chủ nhiệm: động viên, tạo điều kiện cho HS tham gia. Phụ huynh và cộng đồng: phối hợp hỗ trợ cơ sở vật chất, khuyến khích HS.

## **7. Công tác truyền thông**

- Nội dung công tác truyền thông.

+ Truyền thông nội bộ: Thông báo, phổ biến kế hoạch học tập, thi cử, hoạt động ngoại khóa. Sinh hoạt dưới cờ, bản tin nội bộ, loa phát thanh học đường. Nhóm Zalo, email, sổ liên lạc điện tử giữa GVCN và phụ huynh.

- Truyền thông đối ngoại: Website, fanpage, bản tin điện tử của trường; Phối hợp với báo chí, đài truyền thanh – truyền hình địa phương; Hội nghị phụ huynh, hội thảo, chuyên đề.

- Truyền thông qua sự kiện: Lễ khai giảng, tổng kết năm học, 20/11, 26/3, Hội khỏe Phù Đổng. Ngày hội STEM, hội thi văn nghệ, ...

- Truyền thông số: Xây dựng fanpage Facebook, kênh YouTube giáo dục của trường.

- Hình thức tổ chức: Ban giám hiệu: chỉ đạo chung, phê duyệt kế hoạch. GV chủ nhiệm – Tổng phụ trách Đội – Đoàn TN: phối hợp tổ chức hoạt động, cung cấp thông tin.

## **IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ**

### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo**

- Quản lý hành chính – tổ chức: Xây dựng bộ máy tổ chức nhà trường: BGH, tổ chuyên môn, tổ văn phòng. Thực hiện quy chế dân chủ trong trường học. Quản lý hồ sơ, sổ sách, công tác văn thư, lưu trữ. Thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định, nội quy.

- Quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV. Phân công lao động hợp lý, công bằng, khoa học. Đổi mới phương pháp đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp. Động viên, khen thưởng kịp thời, xử lý vi phạm nghiêm minh.

- Quản lý học sinh: Thực hiện quy chế tuyển sinh, hồ sơ quản lý học sinh. Chỉ đạo công tác giáo dục toàn diện: học tập, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống. Xây dựng môi trường an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS cuối cấp.

- Quản lý hoạt động dạy học và giáo dục: Xây dựng kế hoạch năm học, phân phối chương trình, thời khóa biểu. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Quản lý hoạt động phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập cuối cấp. Triển khai giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoại khóa.

- Quản lý cơ sở vật chất – tài chính: Lập kế hoạch tu sửa, mua sắm, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Thực hiện quản lý thu – chi công khai, minh bạch. Xây dựng cảnh quan sư phạm xanh – sạch – đẹp – an toàn.

- Công tác phối hợp: Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường (Đoàn – Đội). Phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục. Phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương trong các hoạt động xã hội, an ninh trường học.

- Phương thức chỉ đạo: Chỉ đạo theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể. Chỉ đạo thông qua kế hoạch năm học, chuyên đề, hội nghị, tập huấn. Chỉ đạo bằng nêu gương, kiểm tra, giám sát và phản hồi kịp thời.

### **2. Công tác cải cách hành chính**

- Cải cách thể chế, quy chế: Ban hành, rà soát và bổ sung quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ. Chuẩn hóa quy trình giải quyết các công việc: tuyển

sinh, chuyển trường, cấp giấy tờ xác nhận, tiếp nhận đơn thư... Công khai quy định, nội quy trên bảng tin và website trường.

- Cải cách thủ tục hành chính: Rút ngắn thời gian, giảm giấy tờ không cần thiết khi giải quyết công việc với phụ huynh, học sinh. Niêm yết công khai quy trình, biểu mẫu và hướng dẫn thủ tục.

- Cải cách tổ chức bộ máy: Sắp xếp tổ chức rõ chức năng, nhiệm vụ.

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CB – GV – NV: Bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính, kỹ năng ứng dụng CNTT. Nâng cao ý thức, trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong công việc. Thực hiện đánh giá CB, GV, NV gắn với tiêu chí CCHC.

- Hiện đại hóa nền hành chính: Ứng dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử. Quản lý văn bản, hồ sơ, công việc qua hệ thống quản lý văn bản điện tử. Xây dựng cơ sở dữ liệu số về học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất.

- Công tác chỉ đạo, điều hành: Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thống kê, lưu trữ. Tăng cường kiểm tra nội bộ về thực hiện CCHC. Định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

- Giải pháp thực hiện: Lãnh đạo quyết liệt: Ban giám hiệu gương mẫu trong thực hiện CCHC. Công khai – minh bạch: công bố trên website, mạng xã hội của trường. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực quản lý.

### **3. Đổi mới hoạt động quản lí**

- Đổi mới quản lý tổ chức, bộ máy: Sắp xếp tổ chức rõ chức năng – nhiệm vụ – quyền hạn. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Đổi mới quản lý chuyên môn: Xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp với thực tiễn học sinh. Khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, ứng dụng CNTT. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, STEM gắn với thực tiễn địa phương.

- Đổi mới quản lý nhân sự và phát triển đội ngũ: Thực hiện quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, cán bộ quản lý. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ. Tạo môi trường làm việc dân chủ, khuyến khích sáng kiến, đổi mới sáng tạo. Có cơ chế ghi nhận – khen thưởng – động viên kịp thời.

- Đổi mới quản lý tài chính, cơ sở vật chất: Thực hiện công khai, minh bạch thu – chi. Quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng hiện đại – tiết kiệm – hiệu quả. Ứng dụng phần mềm quản lý tài sản, thiết bị.

- Đổi mới quản lý công tác học sinh: Đổi mới phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực, lấy giáo dục nhân cách làm trung tâm. Tăng cường công tác tư vấn tâm lý học đường, định hướng nghề nghiệp. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – xã hội. Quản lý học sinh bằng học bạ điện tử, phần mềm theo dõi.

- Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý: Quản lý điều hành qua phần mềm: sổ điểm điện tử, hồ sơ điện tử, hệ thống quản lý văn bản. Sử dụng nền tảng số trong

dạy học và kiểm tra đánh giá. Phát triển website, fanpage của trường. Xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa về học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất.

#### **4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

- Công tác quy hoạch, tuyển dụng, bố trí sử dụng: Thực hiện tuyển dụng giáo viên, nhân viên đúng quy định, công khai, minh bạch. Bố trí, phân công công việc phù hợp năng lực, sở trường. Tăng cường luân chuyển, bồi dưỡng đội ngũ kế cận.

- Giải pháp thực hiện: Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng. Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ theo từng giai đoạn (ngắn hạn – dài hạn). Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, đánh giá, bồi dưỡng trực tuyến. Thực hiện giám sát, phản hồi từ học sinh, phụ huynh để cải thiện chất lượng đội ngũ.

#### **5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế.**

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ hàng năm để tái chuẩn năm 2026.

#### **6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên**

- Đối với cán bộ quản lý: Xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế chuyên môn toàn trường theo năm học, học kỳ. Tổ chức phân công, bố trí thời khóa biểu hợp lý, khoa học, công bằng. Thực hiện kiểm tra, giám sát hồ sơ chuyên môn, dự giờ, thanh tra nội bộ định kỳ. Quản lý việc sử dụng thiết bị dạy học, công nghệ thông tin. Đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan trong đánh giá giáo viên. Kịp thời động viên, khen thưởng hoặc nhắc nhở, xử lý vi phạm.

- Đối với giáo viên: Thực hiện đúng kế hoạch giảng dạy, phân phối chương trình theo hướng dẫn. Soạn giáo án, kế hoạch bài dạy đầy đủ, khoa học, có ứng dụng CNTT. Dự giờ, thao giảng, rút kinh nghiệm chuyên môn theo quy định. Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh đúng quy chế, khách quan, công bằng. Ghi chép và quản lý sổ nhận xét, đánh giá học sinh, học bạ điện tử/hồ sơ học sinh chính xác. Chấp hành thời gian biểu, kỷ luật lao động, không cắt xén giờ dạy. Tích cực tham gia bồi dưỡng chuyên môn, hội thảo, tập huấn.

- Hình thức kiểm tra, giám sát: Dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn thường xuyên. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Thực hiện tự đánh giá – đánh giá đồng nghiệp – đánh giá của cán bộ quản lý.

#### **7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường**

- Góp phần hình thành nhân cách học sinh. Tạo môi trường học tập an toàn, thân thiện, tích cực. Xây dựng sự đoàn kết, hợp tác trong tập thể sư phạm. Là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tạo dựng hình ảnh, thương hiệu, uy tín của nhà trường trong cộng đồng.

- Nội dung xây dựng văn hóa trong nhà trường: Xây dựng hệ giá trị cốt lõi: Tôn trọng – Trách nhiệm – Trung thực – Sáng tạo – Hợp tác. Xác định khẩu hiệu, phương

châm hành động của trường; Văn hóa quản lý: Lãnh đạo dân chủ, công bằng, công khai. Đảm bảo kỷ cương, kỷ luật nhưng giàu tính nhân văn; Văn hóa dạy học: Đổi mới phương pháp dạy học, lấy học sinh làm trung tâm. Khuyến khích học sinh tự học, sáng tạo, hợp tác. Giáo viên gương mẫu về đạo đức, lối sống, tác phong; Văn hóa ứng xử: Ứng xử tôn trọng, thân thiện, cởi mở giữa thầy – trò, học sinh – học sinh, giáo viên – phụ huynh. Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn minh trong trường; Văn hóa cảnh quan, môi trường: Xây dựng “Trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn”. Tạo không gian mở: thư viện, phòng học thông minh; Văn hóa hoạt động tập thể: Các phong trào thi đua dạy tốt – học tốt, văn nghệ, thể thao, hoạt động trải nghiệm. Giữ gìn và phát huy truyền thống “tôn sư trọng đạo”, “uống nước nhớ nguồn”.

- Biện pháp xây dựng văn hóa nhà trường:

- + Ban giám hiệu xây dựng tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi.
- + Phát động quy tắc ứng xử áp dụng cho học sinh, giáo viên, phụ huynh.
- + Tăng cường tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử.
- + Đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, tình nguyện.
- + Xây dựng cơ chế khen thưởng – kỷ luật công bằng, minh bạch.
- + Phát triển mối quan hệ nhà trường – gia đình – xã hội để tạo sự đồng thuận.

### **8. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Kiểm tra: xem xét, đối chiếu thực tiễn với kế hoạch, quy định để đánh giá mức độ hoàn thành; Giám sát: theo dõi, nắm bắt quá trình thực hiện nhằm kịp thời điều chỉnh, phòng ngừa sai phạm.

- Nội dung công tác kiểm tra, giám sát:

+ Kiểm tra hoạt động dạy học của giáo viên: Thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy. Soạn giảng, hồ sơ chuyên môn, đổi mới PPDH. Kiểm tra dự giờ, đánh giá năng lực sư phạm.

+ Kiểm tra việc học tập và rèn luyện của học sinh: Thực hiện nội quy, nề nếp học tập. Kiểm tra kết quả học tập qua bài kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ. Tham gia hoạt động trải nghiệm, phong trào.

+ Kiểm tra công tác quản lý, điều hành: Việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn. Công tác quản lý hồ sơ, sổ sách, hành chính. Việc quản lý tài chính, cơ sở vật chất.

+ Giám sát môi trường giáo dục: Thực hiện an toàn trường học. Xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp. Công tác y tế học đường, phòng chống bạo lực học đường.

- Hình thức và phương pháp kiểm tra, giám sát: Kiểm tra định kỳ, đột xuất; Giám sát trực tiếp (dự giờ, quan sát hoạt động); Giám sát gián tiếp (qua báo cáo, hồ sơ, sổ sách); Lấy ý kiến phản hồi từ học sinh, phụ huynh.

- Biện pháp nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát: Xây dựng kế hoạch kiểm tra khoa học, rõ ràng, tránh hình thức. Phân công trách nhiệm cụ thể cho Ban giám hiệu, tổ chuyên môn. Sử dụng công nghệ thông tin (phần mềm quản lý, khảo sát trực tuyến). Khen thưởng, động viên kịp thời; xử lý nghiêm vi phạm. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – phụ huynh – xã hội.

## **9. Chế độ thông tin, báo cáo**

Thực hiện báo cáo theo chỉ đạo của ngành.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hiệu trưởng:**

- Xây dựng kế hoạch: Xác định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học căn cứ vào chỉ đạo của Bộ, Sở GDĐT. Khảo sát tình hình thực tế: đội ngũ giáo viên, học sinh, cơ sở vật chất, điều kiện nhà trường. Xây dựng kế hoạch tổng thể và chi tiết (năm học, học kỳ, tháng, tuần). Phân tích điểm mạnh – điểm yếu – cơ hội – thách thức để có giải pháp phù hợp.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch: Phân công nhiệm vụ cho các phó hiệu trưởng, tổ văn phòng, tổ chuyên môn, đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm. Điều hành, chỉ đạo các hoạt động dạy học, giáo dục, phong trào thi đua. Tổ chức phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh, chính quyền, các tổ chức xã hội. Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy – học.

- Kiểm tra, giám sát: Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, cá nhân. Đánh giá kết quả dạy học, giáo dục, các phong trào, hoạt động. Thực hiện giám sát công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách, tài sản. Điều chỉnh kế hoạch kịp thời khi có khó khăn, thay đổi.

- Quản lý đội ngũ và học sinh: Xây dựng, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên và nhân viên. Quan tâm đến chế độ chính sách, quyền lợi hợp pháp của cán bộ, giáo viên. Tạo động lực, khích lệ tinh thần thi đua dạy tốt – học tốt. Đảm bảo học sinh được giáo dục toàn diện: tri thức, đạo đức, kỹ năng sống.

- Báo cáo và chịu trách nhiệm: Báo cáo kết quả hoạt động nhà trường với Sở GD&ĐT, chính quyền địa phương. Công khai kế hoạch, tài chính, kết quả giáo dục theo quy định. Chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ hoạt động và chất lượng giáo dục của trường.

- Vai trò lãnh đạo văn hóa và đổi mới: Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, kỷ cương, sáng tạo. Phát huy dân chủ trong tập thể sư phạm. Khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, mô hình giáo dục tiên tiến.

### **2. Phó Hiệu trưởng**

- Tham mưu và xây dựng kế hoạch: Phối hợp cùng Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, học kỳ, tháng. Đề xuất giải pháp, biện pháp quản lý phù hợp với lĩnh vực được phân công (chuyên môn, cơ sở vật chất, đoàn thể, công tác học sinh...). Giúp Hiệu trưởng điều chỉnh kế hoạch khi có thay đổi thực tế.

- Tổ chức, điều hành thực hiện: Quản lý trực tiếp các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, đoàn thể theo sự phân công. Điều hành hoạt động dạy học: thời khóa biểu, phân công giảng dạy, dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo án. Chỉ đạo thực hiện các hoạt động giáo dục toàn diện: văn hóa, đạo đức, kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, văn nghệ, thể thao. Thay mặt Hiệu trưởng giải quyết công việc hằng ngày khi được ủy quyền.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá: Thực hiện kiểm tra nội bộ về chuyên môn, nề nếp dạy học, việc thực hiện quy chế chuyên môn. Đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và kết quả giảng dạy. Theo dõi, giám sát việc học tập, rèn luyện và kỷ luật của học sinh. Tham gia đánh giá, đề xuất khen thưởng – kỷ luật đối với giáo viên, học sinh.

- Quản lý đội ngũ và học sinh: Bồi dưỡng giáo viên về đổi mới phương pháp, kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT. Hỗ trợ công tác giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, tháo gỡ khó khăn trong quản lý lớp học. Chỉ đạo hoạt động của Đoàn – Đội, công tác tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh.

- Công tác phối hợp và báo cáo: Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương để giáo dục học sinh. Lập báo cáo định kỳ về mảng công tác được giao, tham mưu với Hiệu trưởng trong việc xử lý tình huống. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kết quả lĩnh vực phụ trách.

- Vai trò gương mẫu, nòng cốt: Là tấm gương đạo đức, tác phong sư phạm cho giáo viên, học sinh. Xây dựng tinh thần đoàn kết, hợp tác trong tập thể sư phạm. Khuyến khích sáng tạo, đổi mới trong dạy học và quản lý.

### **3. Tổ trưởng tổ chuyên môn**

- Tham mưu, xây dựng kế hoạch: Căn cứ vào kế hoạch năm học của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn (theo năm học, học kỳ, tháng, tuần). Tham mưu với Ban giám hiệu về giải pháp nâng cao chất lượng dạy học của bộ môn. Xác định mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể cho giáo viên trong tổ (thi đua, chất lượng học sinh, đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT).

- Tổ chức và điều hành hoạt động tổ chuyên môn: Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn định kỳ theo đúng quy định. Phân công chuyên môn, (theo sự phân công của BGH). Tổ chức trao đổi, dự giờ, rút kinh nghiệm, nghiên cứu bài học. Hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên trong việc soạn giảng, sử dụng thiết bị dạy học.

- Kiểm tra, giám sát chuyên môn: Theo dõi việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học của từng giáo viên. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, chất lượng giờ dạy. Giúp Ban giám hiệu đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Phát hiện và báo cáo kịp thời khó khăn, vướng mắc để có hướng xử lý.

- Quản lý chất lượng học sinh: Phối hợp với GVCN và GV bộ môn để theo dõi kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. Tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa phù hợp với bộ môn.

- Báo cáo và chịu trách nhiệm: Báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban giám hiệu về hoạt động của tổ. Chịu trách nhiệm về chất lượng chuyên môn và nề nếp của giáo viên trong tổ. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội đồng và góp ý xây dựng kế hoạch chung của nhà trường.

- Vai trò gương mẫu: Là tấm gương về đạo đức, tác phong, tinh thần trách nhiệm. Tạo sự đoàn kết, hợp tác trong tập thể tổ chuyên môn. Là “hạt nhân” trong các phong trào thi đua dạy tốt – học tốt.

#### **4. Giáo viên, nhân viên**

##### **\* Đối với Giáo viên:**

- Tham gia xây dựng kế hoạch: Góp ý, đề xuất vào kế hoạch giáo dục nhà trường thông qua tổ chuyên môn. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân (theo năm, học kỳ, tháng). Soạn bài, chuẩn bị thiết bị dạy học phù hợp với kế hoạch chung.

- Thực hiện kế hoạch: Giảng dạy đúng chương trình, kế hoạch; đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT, phát huy tính tích cực của học sinh. Thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Quản lý học sinh: Giáo viên chủ nhiệm: xây dựng kế hoạch giáo dục lớp, quản lý nề nếp, phối hợp phụ huynh. Giáo viên bộ môn: quan tâm đến từng học sinh, hỗ trợ học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi. Tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn, khuyến khích sáng tạo.

- Tham gia hoạt động tập thể: Thực hiện các phong trào thi đua: “Dạy tốt – Học tốt”, văn nghệ, thể thao. Tham gia hội đồng, tổ chuyên môn, hội nghị, hoạt động xã hội của trường.

- Trách nhiệm và báo cáo: Báo cáo kết quả giảng dạy, công tác chủ nhiệm theo định kỳ. Chịu trách nhiệm về chất lượng dạy học, rèn luyện của học sinh trong phạm vi giảng dạy. Gương mẫu trong đạo đức, lối sống, tác phong sư phạm.

##### **\* Đối với Nhân viên (văn phòng, thư viện, thiết bị, y tế, kế toán, bảo vệ, tạp vụ...)**

- Tham gia xây dựng kế hoạch: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ để đề xuất giải pháp phục vụ kế hoạch giáo dục.

- Thực hiện công việc chuyên môn: Nhân viên văn phòng: quản lý hồ sơ, sổ sách, văn bản, công văn. Nhân viên thư viện: phục vụ bạn đọc, quản lý sách, tổ chức ngày hội đọc sách. Nhân viên thiết bị: chuẩn bị, bảo quản, cấp phát đồ dùng dạy học. Nhân viên y tế: chăm sóc sức khỏe học sinh, phòng chống dịch bệnh, sơ cứu ban đầu. Nhân viên kế

toán: quản lý tài chính, đảm bảo chi tiêu đúng kế hoạch, công khai minh bạch. Bảo vệ, tạp vụ: giữ gìn an ninh, vệ sinh, cảnh quan trường học.

- Phối hợp giáo dục học sinh: Hỗ trợ giáo viên trong các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, hướng nghiệp. Tham gia tuyên truyền, giáo dục học sinh giữ gìn vệ sinh, an toàn, trật tự.

- Trách nhiệm và báo cáo: Báo cáo công tác theo lĩnh vực phụ trách cho Ban giám hiệu. Chịu trách nhiệm về tài sản, thiết bị, tài chính, hồ sơ, sức khỏe học sinh... tùy mảng công việc. Góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THCS Phú Cường. Kế hoạch này được thông qua Hội đồng sư phạm nhà trường và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- UBND phường (để báo cáo);
- Phòng VHXX(để báo cáo);
- CB, GV, NV trường (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



*Phạm Khoa Hòa*

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

*Hội đồng trường thống nhất với kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026.*

**TM.HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Thị Dung*

**Nguyễn Thị Dung**



